| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 147/2020/HNGĐ-ST
Ngày 19-9-2020
V/v ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đặng Hồ Điệp.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông Nguyễn Huy Vĩnh

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Bích Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 189/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 113/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Bùi Thanh Bình, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn Phương Đôi, xã Thụy Hương, huyện KT, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 1991;

Địa chỉ ĐKHKTT: Thôn Đại Độ, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Đường Krasnodarskaya, 57k2, Lối vào 4, Tầng 3 căn hộ số 154, thành phố Mát- xcơ-va, Liên bang Nga, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn xin ly hôn, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án anh Bùi Thanh Bình trình bày:*

Vào năm 2015, khi anh sinh sống và làm việc tại Nga, anh có quen biết và tìm hiểu chị Nguyễn Thị Lan Anh. Năm 2016, anh Bình về nước và tổ chức kết hôn với chị Nguyễn Thị Lan Anh, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thụy Hương, huyện KT, thành phố Hải Phòng vào ngày 12 tháng 4 năm 2016. Sau khi kết hôn, anh đưa chị Lan Anh sang Nga sinh sống và làm việc cùng với anh. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 01 năm, sau đó vợ chồng phát sinh rất nhiều mâu thuẫn, cãi vã. Cuối năm 2017, anh Bình bỏ ra ngoài ở riêng, hai người sống ly thân từ đó và không ai quan tâm đến ai. Tháng 3 năm 2019 anh Bình về Việt Nam ở hẳn còn chị Lan Anh hiện vẫn đang sinh sống, làm việc ở Nga. Đến nay, nhận thấy tình cảm không còn và không còn khả năng đoàn tụ nên anh làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan Anh.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Lan Anh không có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Anh chị không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Lan Anh hiện đang ở nước ngoài, sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Liên bang Nga để tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo thời gian tiến hành phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo thời gian mở phiên tòa cho chị Nguyễn Thị Lan Anh.

*Tại phiên tòa:* Anh Bùi Thanh Bình có mặt vẫn giữ nguyên quan điểm như trong đơn xin ly hôn và các bản tự khai.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký về cơ bản đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Lan Anh và anh Bùi Thanh Bình là đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào tại liệu có trong hồ sơ, có cơ sở xác định: Giữa anh Bùi Thanh Bình và chị Nguyễn Thị Lan Anh đã không liên lạc với nhau từ lâu, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Như vậy, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Bùi Thanh Bình. Con chung, tài sản chung không có nên Hội đồng xét xử không phải xem xét. Anh Bình phải chịu án phí, và các chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án ly hôn có bị đơn là chị Nguyễn Thị Lan Anh hiện đang sinh sống tại Liên bang Nga, theo quy

định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về kết quả ủy thác tư pháp: Theo địa chỉ mà anh Bùi Thanh Bình cung cấp, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã tiến hành ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Liên bang Nga để tống đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Lan Anh. Tuy nhiên, cho đến ngày mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất vào ngày 22 tháng 5 năm 2020, Tòa án vẫn chưa nhận được văn bản thông báo kết quả ủy thác của Bộ Tư pháp. Cùng ngày, Tòa án đã có công văn hỏi Bộ Tư pháp về kết quả ủy thác cho chị Nguyễn Thị Lan Anh vào ngày 22 tháng 5 năm 2020. Đến ngày 31 tháng 8 năm 2020, Tòa án không nhận được thông báo của Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện việc tống đạt cho đương sự ở nước ngoài. Vì vậy, căn cứ khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Lan Anh.

[3] Về hôn nhân: Anh Bùi Thanh Bình và chị Nguyễn Thị Lan Anh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thụy Hương, huyện KT, thành phố Hải Phòng vào ngày 14 tháng 4 năm 2016, theo quy định tại Điều 9, Điều 11 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 đây là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của anh Bùi Thanh Bình và gia đình có đủ cơ sở kết luận: Giữa anh Bùi Thanh Bình và chị Nguyễn Thị Lan Anh đã phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân từ năm 2017, sau khi kết hôn được 01 năm. Đến nay, hai người không còn liên lạc với nhau nữa. Anh Bình đã quay trở về Việt Nam từ tháng 3 năm 2019, còn chị Lan Anh tiếp tục ở lại Nga. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Bùi Thành Bình và chị Nguyễn Thị Lan Anh đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của anh Bùi Thanh Bình là chính đáng, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận đề nghị xin ly hôn của anh Bùi Thanh Bình đối với chị Nguyễn Thị Lan Anh.

[4] Về con chung và tài sản chung: Theo lời khai của anh Bùi Thanh Bình giữa anh và chị Nguyễn Thị Lan Anh không có con chung và tài sản chung nên anh Bình không yêu cầu giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Thanh Bình là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về phí ủy thác tư pháp: Anh Bùi Thanh Bình phải chịu phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Anh Bùi Thanh Bình và chị Nguyễn Thị Lan Anh được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 207, Điều 266, khoản 1 Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477, khoản 3 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về hôn nhân: Anh Bùi Thanh Bình được ly hôn với chị Nguyễn Thị Lan Anh.

2. Về nuôi con và chia tài sản: Anh Bùi Thanh Bình trình bày giữa anh và chị Nguyễn Thị Lan Anhkhông có con chung và tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Bùi Thanh Bình phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0001981 ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Bùi Thanh Bình đã nộp đủ.

4. Về phí ủy thác tư pháp: Anh Bùi Thanh Bình phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phí ủy thác tư pháp để tống đạt Văn bản tố tụng của tòa án cho chị Nguyễn Thị Lan Anh. Anh Bùi Thanh Bình được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số 0008700 ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Bùi Thanh Bình đã nộp đủ.

Anh Bùi Thanh Bình còn phải nộp chi phí ủy thác tư pháp để tống đạt bản án cho chị Nguyễn Thị Lan Anh.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Anh Bùi Thanh Bình được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Chị Nguyễn Thị Lan Anhđược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật

Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

***Nơi nhận:***
- VKSND TP Hải Phòng;
- UBND xã Thụy Hương, huyện KT;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Đặng Hồ Điệp**

**CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Vĩnh** **Vũ Thị Minh Nguyệt** **Đặng Hồ Điệp**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Hồ Điệp**

| CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
| --- | --- |
| **Nguyễn Huy Vĩnh Đào Tuấn Điệp** | **Đặng Hồ Điệp** |

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Văn Nhiều** **Vũ Thị Minh Nguyệt** **Đặng Hồ Điệp**